TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI
Bản án số: 76/2023/ HS -ST
Ngày 28 tháng 12 năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN – TỈNH LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Lựa.
Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Hồ Trọng Trung
2, Hà Thị Hằng.
- *Thư ký phiên tòa*: Ông Tráng Kháy Phìn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh L C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Mới - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLHS- ST ngày 21/11/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2023/QĐXXST-HS ngày 18/12/2023 đối với bị cáo:

1/Họ và tên: Lương Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 17/10/1986. Nơi sinh huyện VB, tỉnh L C. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn Là 1. xã VL, huyện VB, tỉnh L C. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con bà Phạm Thị Đ (đã chết); con ông Lương Văn Th, sinh năm 1938, trú tại xã VL, huyện VB, tỉnh L C. Bị cáo có vợ là Lương Thị H, sinh năm 1990 (đã ly hôn và có 02 con, con lớn sinh năm 2009 và con nhỏ nhất sinh năm 2012. Hiện đều trú tại xã VL, huyện VB, tỉnh L C. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Nhân thân: Là người nghiện chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện VB, tỉnh L C. Có mặt.

2/Họ và tên: Phạm Văn Kh(tên gọi khác: Không). Sinh ngày 15/9/1994. Nơi sinh huyện BTh, tỉnh Lào Cai. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại thôn É 1, xã VL, huyện VB, tỉnh L C. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Văn Biết, sinh năm 1973 và con bà Ấu Thị Sông, sinh năm 1975, đều trú tại xã VL, huyện VB, tỉnh L C. Bị cáo chưa có vợ, chưa có con. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện VB, tỉnh L C. Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 38/HSST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh L C. Xử phạt Phạm Văn Kh01 năm 02 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 29/7/2022, hiện chưa được xóa án tích. Nhân thân: Là người nghiện chất ma túy. Có mặt.

* Người làm chứng: + Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn L1, xã VL, huyện VB, tỉnh L C.

+ Ông Hà Văn T, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn Chiềng 1, xã VL, huyện VB, tỉnh L C. Người làm chứng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 40 phút ngày 18/10/2023, tổ công tác của đội điều tra tổng hợp công an huyện Văn Bàn và công an xã VL đang tuần tra trên tuyến đường tỉnh lộ 162, thuộc thôn Chiềng 1, xã VL, huyện Văn Bàn thì phát hiện Phạm Văn Khđang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, BKS 24P1-5983, chở phía sau Phạm Văn H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Lương Văn H tự giác lấy từ túi áo khoác bên phải đang mặc trên người ra 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp và khai nhận là ma túy của H tàng trữ để sử dụng; Phạm Văn Khtự giác lấy từ túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp và khai nhận là ma túy của Khtàng trữ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 xe môtô nhãn hiệu Honda, BKS: 24P1-5983, số máy 5397883, số khung Y297850 và 01 đăng ký xe môtô số 0027854. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Văn H và Phạm Văn Khkhông phát hiện và thu giữ gì .

Tại bản kết luận giám định số 347/GĐ-MT ngày 20/10/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,90 gam chất bột khô màu trắng vón cục thu giữ của Lương Văn H và 0,03 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Phạm Văn Khgửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Quá trình điều tra Lương Văn H, Phạm Văn Khđều khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 17/10/2023, H gặp Khở đường thuộc thôn Là 1, xã VL, huyện Văn Bàn, H hỏi Kh"có biết ở đâu bán ma tuý không", Khbảo "ở Sa Pa chắc là có". H rủ Khhôm sau đi lên thị xã Sa Pa để mua ma tuý, H sẽ chi tiền, còn Khtìm chỗ mua ma túy để cả hai cùng sử dụng chung, Khđồng ý. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 18/10/2023, H đi xe mô tô BKS: 24P1 - 5983 đến đón Khđể đi mua ma túy. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Khđiều khiển xe chở H đến khu vực xã Mường Hoa, thị xã Sa Pa, Khnhìn thấy một người phụ nữ dân tộc Mông đứng ở ven đường nên dừng xe lại và bảo H đứng đợi để Khđi hỏi người đó có ma túy không thì mua. H đồng ý và đưa cho Kh600.000 đồng, Khcầm lấy tiền, đi đến gần người phụ nữ đó hỏi và mua được 01 gói ma túy gói băng nilon màu xanh giá 600.000 đồng. Sau đó, Khđưa gói ma túy cho H và điều khiển xe chở H quay về, khi đi được khoảng 400m thì dừng xe lại. H lấy gói ma túy đã mua được ra chia tách lấy một phần để sử dụng, phần còn lại H cất vào túi áo khoác H đang mặc. Số ma túy đã chia tách ra, H và Khsử dụng hết một phần, phần còn lại Khlấy giấy bạc màu vàng gói lại rồi cho vào túi quần bên phải đang mặc. Sử dụng ma túy xong, Khtiếp tục điều khiển xe chở H đi về xã VL, khi đến khu vực thôn Chiềng 1, xã VL thì bị công an kiểm tra và bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố đối với bị cáo: Lương Văn H, Phạm Văn Khra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Lương Văn H, Phạm Văn Khđã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt phần trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Văn H, Phạm Văn Khđề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn H, Phạm Văn Khphạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 07 tháng tù;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Khtừ từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 05 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H, bị cáo Khánh.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 xe môtô nhãn hiệu Honda, BKS: 24P1-5983, số khung Y297850, số máy 5397883 và 01 đăng ký xe môtô số 0027854 cho Lương Văn H; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau trích mẫu đã tái niêm phong.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Do nghiện chất ma túy, hồi 12 giờ 40 phút ngày 18/10/2023 bị cáo Phạm Văn Khvà Lương Văn H đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép tổng số 0,93 gam Heroine mới mua được với mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 20/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo Lương Văn H, Phạm Văn Khvề tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người có sức khỏe nhưng các bị cáo

không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà đua đòi, nghiện chất ma túy nên ngày 18/10/2023 bị cáo đưa số tiền 600.000đ cho Khđể mua ma túy có khối lượng 0,93 gam Heroine với mục đích tàng trữ để sử dụng chung, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ngoài ra bị cáo Khcó 01 tiền án tại Bản án số 38/HSST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn xử phạt 01 năm 02 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hiện chưa được xóa án tích, thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Vụ án có đồng phạm, tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo H, Khcùng thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, mức độ nguy hiểm và vai trò của từng bị cáo như sau:

Đối với Lương Văn H là người khởi xướng việc mua ma túy và bỏ ra số tiền 600.000đ mua được khối lượng 0,93 gam Heroine để sử dụng nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm chính với vai trò là người thực hành.

Đối với Phạm Văn Khsau khi bị cáo H rủ đồng ý tiếp nhận ý trí, nhận tiền từ H, trực tiếp trao đổi mua khối lượng 0,93 gam Heroine để sử dụng nên bị cáo Khphải chịu trách nhiệm đồng phạm với vai trò là người thực hành.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Phạm Văn Khphải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lương Văn H, bị cáo Phạm Văn Khtheo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Khcó ông nội là ông Phạm Đình Thành được tặng huận chương kháng chiến hạng Nhì. Do đó bị cáo Phạm Văn Khđược hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo Lương Văn H thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, nghiện chất ma túy; Phạm Văn Khnghiện chất ma túy, không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7]Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Phạm Văn Khvào ngày 18/10/2023, khi trao đổi mua bán ma túy có giới thiệu tên là Chu, nhà ở xã Mường Hoa, thị xã Sa Pa. Quá trình điều tra, xác minh trên địa bàn xã Mường Hoa không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[8] Về vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 24P1-5983, số khung Y297850, số máy 5397883 và 01 đăng ký xe mô tô số 0027854 mang tên Hoàng Văn Chung (đã chết). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác định mua xe mô tô của anh Hoàng Văn Cầm (là con trai ông Chung) là tài sản của bị cáo Lương Văn H, ngày 18/10/2023 mục đích bị cáo H điều khiển xe mô tô có biển kiểm soát nêu trên làm phương tiện để di chuyển đến thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai để mua ma túy nên cần tịch thu phát mại để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 0,90 gam Heroine thu giữ của Lương Văn H 0,03 gam Heroine thu giữ của Phạm Văn KhCơ quan giám định đã lưu mẫu 0,13 gam Heroine của H và 0,03 gam Heroine của Kh là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 0,77 gam Heroine, mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong cũ; mảnh giấy bạc màu vàng, cùng bì niêm phong cũ đã tái niêm phong còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đề nghị xử phạt Phạm Văn Khmức án từ 01 năm 03 tháng đến 1 năm 05 tháng và đề nghị trả xe môtô nhãn hiệu Honda, BKS: 24P1-5983, số khung Y297850, số máy 5397883 và 01 đăng ký xe môtô số 0027854 mang tên Hoàng Văn Chung cho Lương Văn H.

Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H xác định mặc dù không cất giấu ma túy trong xe mô tô. Tuy nhiên, ngày 18/10/2023 mục đích H sử dụng xe mô tô làm phương tiện để cùng Khdi chuyển đến thị xã Sa Pa mua ma túy sử dụng nên việc đề nghị trả xe mô tô cho bị cáo H là chưa phù hợp với hành vi bị cáo H thực hiện. Hội đồng xét xử xem xét tính chất mức độ khi quyết định vật chứng phù hợp với hành vi mà bị cáo sử dụng phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội; Bị cáo Khsau khi H rủ đi mua ma túy, Khđã tiếp nhận ý trí tích cực thực hiện hành vi phạm tội và là người trực tiếp trao đổi mua 0,93 gam Heroine. Ngoài ra lần phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên việc đề nghị mức án đối với bị cáo Khlà chưa t- ơng xứng với tính chất, mức độ, chưa phù hợp với hành vi phạm tội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo một cách khách quan, toàn diện khi quyết định hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để thể hiện tính răn đe nhưng cũng có sự khoan hồng của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Lương Văn H thuộc diện hộ nghèo của địa phương và bị cáo xin miễn án phí nên được miễn án phí.

Bị cáo Phạm Văn Khphải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lương Văn H, Phạm Văn Khphạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 ; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Lương Văn H 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 18/10/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Văn Kh01 (một) năm 07 (bẩy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 18/10/2023.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu để tiêu hủy 0,77 gam Heroine còn lại sau trích mẫu, mảnh nilon màu xanh cùng toàn bộ niêm phong cũ đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn. Trên một mặt của bì thư có ghi: " *Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Lương Văn H ngày 18/10/2023 tại thôn Chiềng 1, xã VL, huyện VB, tỉnh L C"*. Mặt còn

lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai; 01 mảnh giấy bạc màu vàng cùng toàn bộ niêm phong cũ đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn. Trên một mặt của bì thư có ghi: " *Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Phạm Văn Khngày 18/10/2023 tại thôn Chiềng 1, xã VL, huyện VB, tỉnh L C"*.

+ Tịch thu, phát mại để nộp ngân sách nhà nước giá trị của xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 24P1-5983, số khung Y297850, số máy 5397883 và đăng ký xe mô tô số 0027854 mang tên Hoàng Văn Chung (xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng và tình trạng hoạt động). (chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 22/11/2023).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn Khphải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn H.

Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lựa